

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 17 - Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Bài 1- Phước hạnh cao nhất dành cho những người có tâm linh nghèo khó.

Ma-thi-ơ 5:1-12: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: **Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.**

Danh tiếng cùng những phép lạ mà Chúa Jêsus đã làm để chữa lành nhiều người bệnh cùng giải cứu nhiều người ra khỏi quyền lực của ma quỷ đã truyền ra rất xa và người ta ở khắp mọi nơi chung quanh xứ Ga-li-lê, xứ Ê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến những vùng đất bên kia sông Giô-đanh đều tìm đến với Chúa Jêsus để nhận được sự chữa lành, sự giải cứu và được thấy các phép lạ của Ngài. Hầu như hết thảy những người đến với Chúa Jêsus đều mong muốn nhận được cho mình hoặc sự chữa lành, hoặc sự giải cứu cho bản thân mình hoặc cho những người thân của mình, nghĩa là những sự mà xác thịt của họ có nhu cầu, nhưng không có một người nào ý thức được sự đến của Chúa Jêsus không phải chỉ để giải quyết các nhu cầu cho thân thể xác thịt của người ta mà các nhu cầu mà người ta đang cần được cứu giúp đó không phải là điều mà Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải chịu mà là do loài người đã thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và vì thế mà tội lỗi đã cai trị trên người ta và là nguyên nhân khiến cho loài người phải sa vào đủ mọi thứ tai họa và bệnh tật.

Người ta đã truyền đi những thông tin về quyền năng và các phép lạ mà Chúa Jêsus đã làm ra để chữa lành cho nhiều người nhưng người ta lại không truyền ra những Lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, là điều mà hết thảy loài người trên trái đất cần phải nhận được cho sự sống của mình, vì đó chính là giải pháp tối ưu để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết mà những bệnh tật mà người ta phải gánh chịu chính là trái của những quyền lực đó.

Khi Chúa Jêsus thấy đoàn dân đông kéo đến với mình thì Ngài bèn lên trên núi để tại đó Ngài giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho mọi người, vì đó chính là mục đích mà Ngài phải đến thế gian này để ban sự cứu chuộc cho loài người.

Các môn đồ của Chúa Jêsus đã thấy Chúa Jêsus giảng dạy với những quyền phép của Ngài chữa lành nhiều kẻ bệnh và đuổi tà ma ra khỏi những người bị chúng ám và Chúa Jêsus đã trở thành một người rất nổi tiếng và được tôn trọng, nên trong ý thức của xác thịt người ta thì được ở với Chúa Jêsus, một người nổi tiếng như vậy là một vinh dự, một cơ hội để được nhiều người biết đến và tương lai của họ sẽ là sáng lạn với quyền lực, với tiền tài và danh vọng... là điều mà xác thịt của người ta vẫn mơ ước. Các môn đồ nhận thấy Chúa Jêsus ngồi và họ biết rằng Ngài sẽ giảng cho đoàn dân đông và việc ở bên cạnh Chúa Jêsus trước đoàn dân đông sẽ là một sự vinh dự và người ta sẽ nhận biết họ là các môn đồ của Chúa Jêsus và người ta sẽ tôn trọng các môn đồ của Ngài.

Chúa Jêsus đến thế gian không phải để người ta tôn vinh Ngài nhưng là đem sự cứu chuộc mà Đức Chúa Cha đã sắm sẵn cho những người nào tin vào danh của Ngài vâng giữ và làm theo. Chúa Jêsus đem đến cho hết thảy mọi người nào tin vào mọi điều mà Ngài sẽ phán dạy chứ không phải vì người đó sẽ làm chức này hay chức nọ trong nhà của Ngài.

Ma-thi-ơ 5:2-3: **Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!**

Lời Đức Chúa Jêsus đã phán ra là điều kiện mở rộng cho tất cả nhân loại, vì Ngài là cái cửa cho hết thảy những người muốn được vào trong Nước mà Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho, tức là những người sẽ nhờ Nước hằng sống và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được tái sinh tâm linh mình.

Trước khi chúng ta bước vào sự suy gẫm những ý nghĩa quan trọng mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy

và được chép xuống mà hết thấy những người tin Chúa đều phải công bố rằng, những bài mà Chúa Jêsus đã giảng trên núi này được gọi là NHỮNG CHUÔNG VÀNG CỦA KINH THÁNH, chúng ta hãy đến với nền tảng của những sự này, vì Đức Chúa Jêsus đến thế gian này là để làm cho luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là tất cả mọi sự mà Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se trên núi Si-na-i và được chép xuống trong năm sách Sáng thế ký, Xuất Ê-díp-tô ký, Lê-vi ký, Dân số ký và Phục truyền luật lệ ký được vững lập.

Thi-Thiên 11:3-7: Nếu các nền bị phá đổ, Người công bình sẽ làm sao? Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời; Con mắt Ngài nhìn xem, Mí mắt Ngài dò con loài người. Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người ác và kẻ ưa sự hung bạo. Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bão, lửa và diêm; Một ngọn gió phồng sẽ là phần của chúng nó. Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài.

Phước là một điều mà kể từ khi loài người mới được dựng nên trên đất này đã luôn mong muốn có được và nhận được từ Đức Chúa Trời hoặc từ những người bề trên của mình như vua, chủ, cha, mẹ hay anh, chị của mình, tức là từ những người có uy quyền hoặc chủ quyền trên cuộc đời của mình.

Phước hạnh là một đặc ân, một ân huệ từ Đức Chúa Trời ban xuống cho muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên hoặc trên thiên đàng hoặc trên đất này theo nguyên tắc công bình của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời cũng ban quyền chúc phước cho loài người, tức là cho những người được hưởng uy quyền hoặc chủ quyền trên sản nghiệp của người ấy và Đức Chúa Trời sẽ căn cứ vào uy quyền và chủ quyền của người ấy trong sự cai trị công bình của Ngài mà ban phước lại cho người hoặc vật hoặc đất đai được người có uy quyền hoặc chủ quyền chúc phước cho.

Sáng thế ký 1:21-23: Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời **ban phước** cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.

Sáng thế ký 1:27-31: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời **ban phước** cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Hai chữ **ban phước** được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 22 và 28 đó là chữ בָּרַךְ - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự chúc phước, sự tán dương, sự chúc mừng, sự chào mừng.*

Sự ban phước này luôn kèm theo các lời mang ý nghĩa thật của sự ban phước hay chúc phước đó và đó cũng là điều kiện và trách nhiệm của các loài, các vật hoặc con người nhận được lời chúc phước, ban phước của Đức Chúa Trời.

Kinh-thánh chép: **Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều.** (Sáng thế ký 1:22)

Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. (Sáng thế ký 1:28)

Đối với loài người thì các mạng lệnh kèm theo sau lời ban phước đó là loài người phải **sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** Các mạng lệnh kèm theo sự ban phước đó chính là điều kiện để duy trì sự ban phước đó và nếu loài người không làm theo các mạng lệnh đó thì sự ban phước sẽ

bị mất đi.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, là trái mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì sự ban phước mà A-đam đã từng nhận được từ lúc ban đầu đó liền bị thay đổi.

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Loài người đã bị đuổi ra khỏi Ê-đen là vườn của Đức Chúa Trời, và chính bản thân A-đam và Ê-va đã bị sự rửa sả nặng và sự rửa sả đó ảnh hưởng trên hết thảy loài người trên đất này, nhưng Đức Chúa Trời không thu hồi quyền cai trị mà Ngài đã ban cho loài người mà Đức Chúa Trời còn giao cho loài người quyền cai trị, thống trị trong loài người, nghĩa là giữa người nam và người nữ và theo uy quyền và chủ quyền mà Ngài đã phán với A-đam và Ê-va khi Ngài phán xét họ.

Sáng thế ký 3:16: Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.

Đức Chúa Trời đã tạo nên người *nữ là để giúp đỡ người nam*, nhưng Ê-va đã làm trái với ý muốn của Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi của Ê-va mà A-đam cũng phạm tội theo và vì cố đó loài người phải sa vào sự chết. Mặc dù cả hai người đều bị phán xét nhưng Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục phán rõ về quyết định của Ngài đối với mỗi người trong họ, vì cả hai người đó sẽ phải chết, nhưng dòng dõi ra từ họ sẽ phải vâng phục theo quyết định phán xét của Đức Chúa Trời trải muôn đời và bất kỳ một người nào cưỡng lại, chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ phán xét kẻ đó.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **xu hướng** trong câu 16 trên, đó là chữ תִּשְׁוּקָה - **teshuwqah**, số 8669 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ao ước, sự thêm muốn, sự mơ ước, dục vọng, lời đề nghị, lời yêu cầu;*

Chữ **xu hướng** về chồng trong câu 16 đó là chữ נִשְׁוָה của tiếng Hê-bơ-rơ được phân tích rất chi tiết trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là từ những *sự ước ao trong tâm trí, trong tình cảm, trong thái độ, trong sự hy vọng, trong lời nói, trong những sự quan tâm đều phải làm lợi cho người chồng, phải được chồng chấp nhận.*

Những người tin Chúa là bóng cho Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trong thuộc linh được tạo lập nên để giúp cho chức vụ của người chồng được hoàn thành theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ đó, Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải thi hành tất cả mọi sự mà Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ giao cho, phán truyền và dắt dẫn. Lời của Đức Chúa Trời đã phán với Ê-va phải tuân theo chồng mình thế nào thì Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải tuân theo ý muốn của Đức Chúa Jêsus Christ (được tỏ ra qua Thánh-Linh của Ngài) thế đó và đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời vì Ngài không bao giờ thay đổi.

Ma-thi-ơ 5:3: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Blessed^{G3107} are the poor^{G4434} in spirit^{G4151}: for theirs^{G846} is the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}.

Có nghĩa là: *Sự ban phước cao nhất cho những người có tâm thần nghèo thiếu, vì Nước thiên đàng là thích hợp cho những người ấy.*

Chữ **Phước** được chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 3 đó là chữ μακάριος - **makarios**, số 3107 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự giáng phước cao nhất; Sự gia thêm mọi sự thuận lợi (mà người ta gọi là may mắn), tốt lành, phong phú, giàu có, thịnh vượng, vui mừng, hạnh phúc;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **khó khăn** đó là chữ πτωχός - **ptochos**, số 4434 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kẻ ăn mày, ăn xin, nghèo thiếu, túng quẫn, đau buồn;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **lòng**, đó là chữ πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thần linh (tâm linh), linh hồn;*

Trọn nghĩa của Ma-thi-ơ đoạn 5 câu 3 đó là: *Đức Chúa Trời sẽ ban phước của Ngài (phước hạnh cao nhất) cho những linh hồn tự biết mình khốn nạn vì thiếu của báu thiên đàng, vì Nước Thiên đàng là xứng*

đáng cho những người như vậy.

Tại sao Đức Chúa Trời lại sẵn sàng ban phúc của Nước Thiên đàng cho những người có tâm thần nghèo khó như vậy?

Sự thật là hết thảy loài người ra từ A-đam đều là nạn nhân của A-đam, nghĩa là những người sanh ra từ A-đam đều đã bị tội lỗi của A-đam bán đứng cho ma quỷ, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và ngay sau khi chào đời, con người ta đã không biết rằng thân thể xác thịt mình đã bị bán làm tội mọi cho tội lỗi.

Phần nhiều người đã chấp nhận thân phận của mình và tin rằng số phận của mình là phải như thế và người ta tìm cách tự giải thoát mình ra khỏi số mệnh đó bằng mọi sự khôn khéo mà người ta học được từ những người đi trước mà không biết rằng, không có một ai có thể thoát khỏi cái vòng luẩn quẩn bởi sự rửa sả của luật pháp đã trói buộc người ta và thân thể xác thịt của người ta chỉ có thể thoát được cảnh này một trong hai cách, hoặc là thân thể xác thịt của người đó phải chết đi hoặc là người đó được cứu chuộc bằng sự công bình của luật pháp của Đức Chúa Trời.

Vào năm 740 B.C. tiên tri Ê-sai được Đức Chúa Trời cho thấy cửa trời mở ra và được thấy ngôi của Đức Chúa Trời thì ông đã sợ hãi mà thốt lên rằng: **Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!**

Là một người Y-sơ-ra-ên, có luật pháp của Đức Chúa Trời mà lại nói rằng **tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy**, vậy thì hết thảy các dân tộc khác không có luật pháp của Đức Chúa Trời thì các dân tộc đó sẽ như thế nào trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ?

Rô-ma 7:14-25: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Cũng như tiên tri Ê-sai, Sau-lơ là người Hê-bơ-rơ thuộc chi phái Bên-gia-min, con một người giàu có trong dân Y-sơ-ra-ên, được học luật pháp của Mô-i-se dưới chân Ga-ma-li-ên, một giáo sư nổi tiếng của dân Y-sơ-ra-ên vào thời bấy giờ, khi đối diện với sự vinh hiển của Tin-Lành Đấng Christ, ông mới nhận biết được rằng, mình đã là một kẻ khốn nạn. Phao-lô (Sau-lơ) viết: **Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy?**

Trong thế gian này đã có nhiều người có tâm linh nghèo khó, tức là những người mà tâm linh của họ nhận biết mình là đứa con không thấy cha, dù họ nhận biết mình có cha mẹ là người sanh ra xác thịt mình nhưng từ trong sâu thẳm của tâm linh thì họ đã như mồ côi cha vậy.

Lót là một trong những người như vậy.

Sáng thế ký 19:1-25: **Lối chiều, hai thiên sứ đến Sô-đôm; lúc đó, Lót đang ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sắp mình xuống đất. Người thưa rằng: Nầy, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chân, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm nầy ta sẽ ở ngoài đường. Nhưng Lót cố mời cho đến đổi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc. Hai thiên sứ chưa đi nằm, mà các người nam ở Sô-đôm, từ trẻ đến già, tức cả dân, đều chạy đến bao chung quanh nhà. Bọn đó gọi Lót mà hỏi rằng: Những khách đã vào nhà người buổi chiều tối nay ở đâu? Hãy dẫn họ ra đây, hầu cho chúng ta được biết. Lót bèn ra đến cùng dân chúng ở ngoài cửa, rồi đóng cửa lại, và nói cùng họ rằng: Nầy, tôi xin anh em đừng**

làm điều ác đó! Đây, tôi sẵn có hai con gái chưa chồng, tôi sẽ đưa chúng nó cho anh em, rồi mặc tình anh em tính làm sao tùy ý; miễn đừng làm chi hại cho hai người kia; vì cố đó, nên họ đến núp bóng mái nhà tôi. Bọn dân chúng nói rằng: Người hãy tránh chỗ khác! Lại tiếp rằng: Người nầy đến đây như kẻ kiêu ngạo, lại muốn đoán xét nữa sao! Vậy, thôi! chúng ta sẽ đãi người bạc-tê hơn hai khách kia. Đoạn, họ lấn ép Lót mạnh quá, và tràn đến đập phá cửa. Nhưng hai thiên sứ giơ tay ra, đem Lót vào nhà, và đóng cửa lại, đoạn, hành phạt bọn dân chúng ở ngoài cửa, từ trẻ đến già, đều quáng lòa mắt, cho đến đổi tìm cửa một mà không được. Hai thiên sứ bèn hỏi Lót rằng: Người còn có ai tại đây nữa chẳng? Rể, con trai, con gái và ai trong thành thuộc về người, hãy đem ra khỏi hết đi! Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ nầy, vì tiếng kêu oan về dân thành nầy đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt. Lót bèn đi ra và nói cùng rể đã cưới con gái mình rằng: Hãy chỗi dậy, đi ra khỏi chốn nầy, vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt thành. Nhưng các chàng rể tưởng người nói chơi. Đến sáng, hai thiên sứ hối Lót và phán rằng: Hãy thức dậy, dẫn vợ và hai con gái người đang ở đây ra, e khi người cũng chết lây về việc hình phạt của thành nữa chẳng. Nhưng Lót lẩn lữa; vì cố Đức Giê-hô-va thương xót Lót, nên hai thiên sứ nắm lấy tai kéo người, vợ cùng hai con gái người, và dẫn ra khỏi thành. Vả, khi hai thiên sứ dẫn họ ra khỏi rồi, một trong hai vì nói rằng: Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại sau và cũng đừng dừng bước lại nơi nào ngoài đồng bằng; hãy chạy trốn lên núi, kéo phải bỏ mình chẳng. Lót đáp lại rằng: Lạy Chúa, không được! Nầy, tôi tớ đã được ơn trước mặt Chúa; Chúa đã tỏ lòng nhân từ rất lớn cùng tôi mà cứu tròn sự sống tôi. Nhưng tôi chạy trốn lên núi không kịp trước khi tai nạn đến, thì tôi phải chết. Kìa, thành kia đã nhỏ, lại cũng gần đập tôi có thể ẩn mình. Ôi! chớ chi Chúa cho tôi ẩn đó đập cứu tròn sự sống tôi. Thành nầy há chẳng phải nhỏ sao? Thiên sứ phán rằng: Đây, ta ban ơn nầy cho người nữa, sẽ không hủy diệt thành của người đã nói đó đâu. Mau mau hãy lại ẩn đó, vì ta không làm chi được khi người chưa vào đến nơi. Bởi cố ấy, nên người ta gọi tên thành nầy là Xoa. Khi mặt trời mọc lên khỏi đất, thì Lót vào đến thành Xoa. Đoạn, Đức Giê-hô-va giáng mưa diêm sanh và lửa từ nơi Ngài trên trời sa xuống Sô-đôm và Gô-mô-rơ, hủy diệt hai thành nầy, cả đồng bằng, hết thảy dân sự cùng các cây cỏ ở nơi đất đó.

2 Phi-e-rơ 2:5-9: nếu Ngài chẳng tiếc thế gian xưa, trong khi sai nước lụt phạt đời gian ác nầy, chỉ gìn giữ Nô-ê là thầy giảng đạo công bình, với bảy người khác mà thôi; nếu Ngài đã đoán phạt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, hủy phá đi khiến hóa ra tro, để làm gương cho người gian ác về sau; nếu Ngài đã giải cứu người công bình là Lót, tức là kẻ quá lo vì cách ăn ở lương tuồng của bọn gian tà kia, (vì người công bình nầy ở giữa họ, mỗi ngày nghe thấy việc trái phép của họ bèn cảm biết đau xót trong lòng công bình mình), thì Chúa biết cứu chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ, và hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng nó lại để chờ ngày phán xét,

Những người đang sống mà tự nhận biết linh hồn mình là thuộc về Đức Chúa Trời và khao khát nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời thì dù sự nhận biết đó chỉ nhỏ nhoi như một sợi chỉ tơ, nghĩa là đủ khiến cho người ta biết rằng mình có linh hồn mà họ không muốn sống nơi thế gian này, thì người đó cũng sẽ được Đức Chúa Trời đoái xem đến mà làm ơn cho.

Đức Chúa Trời đã từng nói rằng trong loài người có ba người được cứu bởi sự công bình mình, là Nô-ê, Gióp và Đa-ni-ên thì chắc chắn rằng tâm linh của ba người đó luôn có sự trông cậy nơi Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời cho phép Sa-tan sàng xẩy Gióp, trong cơn khốn khó của thân thể mình, tâm thần của Gióp vẫn luôn nhờ cậy Đức Chúa Trời.

Gióp 10:9-12: Xin Chúa nhớ rằng Chúa đã nắn hình tôi như đồ gốm; Mà Chúa lại muốn khiến tôi trở vào tro bụi sao? Chúa há chẳng có rót tôi chảy như sữa, làm tôi ra đặc như bánh sữa ư? Chúa đã mặc cho tôi da và thịt, lấy xương và gân đan chéo tôi. Chúa đã ban cho tôi mạng sống và điều nhân từ; Sự Chúa đoái hoài tôi đã gìn giữ tâm hồn tôi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 12 như sau: *Thou hast granted me life and favour, and thy visitation hath preserved my spirit.* Nghĩa là: *Ngài đã chấp nhận ban sự sống và sự nhân từ cho tôi và sự thăm viếng của Ngài đã bảo toàn tâm linh tôi.*

Dù ông Gióp đã không thể hiểu nổi tại sao mình lại ra nông nổi đó nhưng ông vẫn tin rằng Đức Chúa Trời sẽ không phó ông vào sự chết và sự không thể hiểu được đó chính là *sự nghèo khó nơi tâm linh*.

Dù được Đức Chúa Trời xúc dầu cho làm vua Y-sơ-ra-ên, nhưng khi thời điểm chưa đến và bị vua Sau-

lơ luôn tìm cách hại mạng sống mình, Đa-vít vẫn trông cậy Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 31:1-5: **Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài; Chớ hề để tôi bị hổ thẹn; Xin hãy lấy công bình Ngài mà giải cứu tôi. Khá nghiêng tai qua tôi, mau mau giải cứu tôi. Hãy làm hòn đá vững chắc cho tôi, một đồn lũy để cứu tôi. Vì Chúa là hòn đá và đồn lũy tôi; Xin dẫn dắt tôi nhân danh Chúa. Xin Chúa gỡ tôi khỏi lưới mà chúng nó gài kín tôi; Vì Chúa là nơi bảo hộ tôi. Tôi phó thác thần linh tôi vào tay Chúa: Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chân thật, Ngài đã chuộc tôi.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 như sau: **Into thine hand I commit my spirit: thou hast redeemed me, O LORD God of truth.** Nghĩa là: *Tôi phó thác tâm linh tôi vào tay Chúa: Ngài đã chuộc tôi, Ô Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Lẽ thật.*

Đức Chúa Trời đã phán với loài người rằng: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thấy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.** (Thi-Thiên 82:6-7)

Đức Chúa Trời đã phán rằng loài người (tức là tâm linh của loài người) đều là con trai của Ngài, nhưng người ta sẽ chết như A-đam và sa ngã như Sa-tan (quan trưởng).

Tại sao loài người lại sẽ bị như vậy?

Thi-Thiên 14:2-3: **Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thấy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.**

Khi Đức Chúa Trời muốn huỷ diệt hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Áp-ra-ham đã nài xin Đức Chúa Trời tha thứ cho hai thành đó, nhưng Áp-ra-ham đã không thể tìm được đủ điều kiện để Đức Chúa Trời sẽ vì thế mà tha thứ cho hai thành đó.

Sáng thế ký 18:30-33: **Áp-ra-ham tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu ta tìm trong đó có ba mươi người, thì ta chẳng diệt đâu. Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, ta sẽ chẳng diệt thành đâu. Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần nầy nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó. Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.**

Làm thế nào để người ta nhận biết được rằng tâm linh của mình đang bị nghèo khó?

Khi Chúa Jêsus giảng các bài này trên núi thì ấy chẳng phải chỉ cho những người đến nghe Ngài giảng mà thôi, nhưng Chúa Jêsus biết rằng, người ta sẽ truyền các Lời của Ngài ra khắp mọi nơi khác nữa, nhưng đối với những người đến nghe Ngài giảng cũng có những người thuộc về đồng Pha-ri-si và thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên nữa, là những người tự cho rằng họ là thông sáng mà thực chất là đui mù và loã lồ mà không biết.

Qua Lời giảng mà Chúa Jêsus đã cảnh cáo những người đến nghe Lời Ngài giảng mà không chú ý vào phần trách nhiệm của người ta là phải có lòng sốt sắng và phải hầu việc Đức Chúa Trời mà muốn làm được công việc đó thì người ta phải học và làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng người ta đã không tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời dù không ai ngăn cấm họ làm điều đó, ấy là bởi vì người ta lười biếng, thoả hiệp với xác thịt mình cùng thoả hiệp với những người làm chức vị thầy thông giáo và các thầy tế lễ trong các thành người ta sống. Người ta đã sợ những người đó hơn là kính sợ Đức Chúa Trời và người ta cũng sẵn sàng chấp nhận sự thờ lạy thần tượng hư không mà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát đã làm ra các bò con đúc bằng vàng để tại Bê-tên và Đan, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội mà các vua sau đó vẫn còn giữ những sự ghớm ghieác đó để dân sự đem của tế lễ đến đó dâng cho ma quỷ còn họ thì nhận lãnh các của lễ đó cho xác thịt mình. Người ta đã chấp nhận dâng của lễ tại đó vì nó gần nơi mình ở thay vì phải đi xa tới tận Giê-ru-sa-lem là thành của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi**

miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lòa lổ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đừng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Cho đến tận ngày nay, nhiều người xưng mình là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sống thỏa hiệp với những người chặn dắt họ nhưng không đi theo con đường của Đức Chúa Jêsus Christ đã đi và người ta không chịu nghe theo tiếng phán của Đấng chăn giữ và ban sự sống cho mình, là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng nghe theo những kẻ chặn thuê, là những kẻ mà Đức Chúa Jêsus Christ không hề kêu gọi, không hề biết, bởi vì những người đó không hề gặp Ngài để cầu xin, chờ đợi Ngài và xin phép Ngài nên những người đó không hề có dấu ấn của Đức Thánh-Linh và cũng chưa hề bước qua cửa của Ngài để vào trong Nước Đức Chúa Trời. Người ta thỏa hiệp với nhau để cùng sống chung với kẻ chết mà nếu có ai tới để đánh thức họ thì những người ấy sẽ đuổi đi và ném đá tới bời.

Chúa Jêsus đã giảng và Ngài không hề bắt người ta phải làm gì ngoài việc Ngài phán Lời mà Đức Chúa Cha đã ban cho. Trong khi Chúa Jêsus giảng, chẳng có ai thắc mắc với Chúa rằng, thưa Chúa, trong chúng tôi ai là kẻ nghèo khó nơi tâm linh mình? Người ta đã không mong đợi những Lời quý giá ra từ môi miệng của Đấng từ trên trời xuống, nhưng điều họ mong là Ngài giảng cho mau hết bài để làm phép lạ mà giải cứu họ khỏi bệnh tật, giải thoát họ khỏi quyền lực của ma quỷ.

Các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã giảng ra đó là sự sáng thật của Nước Thiên đàng, là thứ mà Đức Chúa Trời đã từng ban cho loài người từ lúc ban đầu và những sự đó Đức Chúa Trời đã không hề lấy lại khỏi loài người, nhưng những sự đó vẫn còn ở trong tâm linh của người ta.

Chúa Jêsus đã đến thế gian này và một trong các việc mà Ngài đã làm đó là làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là trong khi Chúa Jêsus công bố Lời của Đức Chúa Trời thì trong Lời của Ngài đều thuộc về thần linh và sự sống nhưng chỉ có tâm linh của những người nào đang trông đợi sự giải cứu cho tâm linh mình thì mới nghe thấy mà thôi.

Giăng 18:37b: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giảng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Đức Chúa Trời đã phán trước rằng, có rất nhiều người sẽ không nghe thấy tiếng của Ngài được công bố qua môi miệng của Con một Ngài, mà chỉ có những người nghèo khổ, tức là những người khốn cùng trong cơn khốn khó chỉ biết ngửa mặt lên trời mà than khóc, mà nài xin ơn thương xót của Đức Chúa Trời mà thôi.

Ê-sai 25:1-12: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời tôi! Tôi tôn sùng Ngài, tôi ngợi khen danh Ngài; vì Ngài đã làm những sự mới lạ, là những mưu đã định từ xưa, cách thành tín chân thật. Vì Ngài đã làm cho thành trở nên gò đồng, thành bền vững trở nên nơi đổ nát. Đền đài của dân ngoại chẳng phải là thành nữa, sẽ chẳng hề xây lại. Vậy nên một dân cường thịnh sẽ tôn vinh Ngài; thành của các dân tộc đáng kinh hãi sẽ kính sợ Ngài. Vì Ngài là nơi bền vững cho kẻ nghèo, đồn lũy cho kẻ thiếu thốn trong lúc khó khăn, chỗ dựa cho khỏi bão, chỗ bóng mát cho khỏi nắng, khi những kẻ cường bạo thổi hơi ra như bão, xông vào tường thành. Ngài sẽ dứt sự ồn ào của dân ngoại, như trừ khi nóng trong nơi đất hạn; ngừng tiếng hát mừng của kẻ cường bạo, như hơi nắng tan đi bởi bóng mây. Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ ban cho mọi dân tộc, tại trên núi này, một tiệc yến đồ béo, một diên rượu ngon, đồ béo có tủy, rượu ngon lọc sạch. Tại trên núi này Ngài sẽ trừ diệt mặt của đồ đập trên muôn dân, và cái màn che phủ mọi dân tộc. Ngài đã nuốt sự chết đến đời đời. Chúa Giê-hô-va sẽ lau nước mắt khỏi mọi mặt, và trừ bỏ sự xấu hổ của dân Ngài khỏi cả thế gian; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Trong ngày đó, người ta sẽ nói rằng: Kia, ấy là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã mong đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Ấy là Đức Giê-hô-va; chúng ta đã mong đợi Ngài, chúng ta sẽ nức lòng mừng rỡ và đồng vui về sự cứu rỗi của Ngài! Vì tay Đức Giê-hô-va sẽ đặt trên núi này; nhưng Mô-áp sẽ bị giày đạp trong nơi nó, như rơm bị giày đạp trong ao phân. Nó sẽ giang tay trong

đó, như người lội bơi giang tay ra để lội; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ dẫn sự kiêu ngạo nó xuống, và cất bỏ mọi cơ mưu của tay nó. Ngài sẽ hạ lũy cao của tường thành người xuống, đánh đổ, và ném xuống đất vào trong bụi bặm.

Ê-sai 61:1-3: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, để giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến để ràng rịt những kẻ vỡ lòng, để rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; để rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; để yên ủi mọi kẻ buồn rầu; để ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.**

Đức Chúa Trời đã phán những Lời này hơn 700 năm trước khi Ngài sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, ấy là để cho những kẻ nghèo có nơi trồng cấy, nhưng người ta cũng sớm quên đi như Đức Chúa Trời đã biết trước rằng người ta sẽ bỏ ngoài tai các Lời của Ngài.

Ê-sai 53:1: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai?**

Chúa Jêsus đã không giảng ngay về sự sống đời đời mà loài người đã đánh mất bởi tội lỗi của A-đam, nhưng Ngài phán về Nước Thiên đàng, về Nước Đức Chúa Trời mà người ta cần phải vào được trong Nước ấy, là bởi vì chính loài người đã bán sự sống của linh hồn mình cho đồ ăn nên bây giờ, vì lòng thương xót của Đức Chúa Trời không bao giờ dứt nên Ngài đã sẵn lòng ban cho loài người một cơ hội để được vào trong Nước của Ngài, để tự mỗi người sẽ nhờ các ơn thuộc về Nước Đức Chúa Trời mà đánh trận để giữ vững sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi người qua huyết báu mà Con một của Ngài sẽ (đã) đổ ra trên thập tự giá để làm giá cứu chuộc sự sống của người ta lại cho Đức Chúa Trời.

Sự ban cho Nước Thiên đàng (hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời) chính là sự ban phước cao nhất trong tất cả mọi sự được gọi là phước hạnh mà Đức Chúa Trời sẵn lòng ban cho loài người, tức là ban cho những người tiếp nhận và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài mà làm theo.

Nước Thiên đàng không thể mua được bằng bất kỳ giá nào, vì Nước Thiên đàng là thuộc về Đức Chúa Trời và những người được gọi là con cái của Ngài, không phải là những người tự xưng mình là con mà những người được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh, tức là những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Trời và được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh qua sự tái sinh của tâm linh người đó và được nuôi bằng sữa thiêng của Đạo (tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống).

Đức Chúa Jêsus không trách người ta về sự giàu có, nhưng Ngài quả trách những người cậy sự giàu có của mình mà không tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, bởi vì những sự mà người ta cho là giàu có đó mà không có Nước Đức Chúa Trời thì những sự đó chỉ là con số không mà thôi.

Lu-ca 12:15-21: **Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện (tham lam-covetousness) gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu. Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ nầy: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Nầy, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy những của cải ngươi đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.**

Đức Thánh-Linh biết rõ lòng dạ loài người và Ngài luôn tìm kiếm xem ai là người nhận biết linh hồn mình đang chết mà muốn nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời và Ngài sẽ mở đường cho người đó thấy được sự cứu rỗi của Ngài, nhưng chính người đó phải hành động khi thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 5:14-17: **Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ dại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào.**